

Số: /NQ-HĐND

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

Dự thảo

**NGHỊ QUYẾT**

**Thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21 tháng 11 năm 2019;  
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;  
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định một số điều của Luật Đầu tư công;  
Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023;  
Xét Tờ trình số 63/TTr-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 39/BC-HĐND-KTNS ngày 19 tháng 6 năm 2023 của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2023 với các nội dung như sau:

Tổng kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2023 là 5.066 tỷ 774 triệu đồng (kèm theo biểu tổng hợp), giảm 952 tỷ 857 triệu đồng so với kế hoạch năm 2023 được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022, cụ thể:

**1. Vốn ngân sách trung ương:**

Không tăng giảm nguồn vốn, chỉ điều chuyển nội bộ các dự án, cụ thể:

- Điều chỉnh giảm 100 tỷ đồng của dự án xây dựng đường giao thông phía Tây QL 13 kết nối Chơn Thành - Hoa Lư do vướng GPMB, không có khả năng giải ngân hết vốn năm 2023 (Đầu năm bố trí 250 tỷ đồng, kế hoạch điều chỉnh 150 tỷ đồng).

- Bổ sung vốn 24 tỷ đồng cho dự án Xây dựng đường kết nối các KCN phía Tây Nam thành phố Đồng Xoài (Đầu năm không bố trí vốn do vướng thủ tục đầu tư, nay đã hoàn thiện thủ tục, cần bố trí vốn để hoàn thành dự án và đưa vào sử dụng trong năm 2023).

- Bổ sung vốn 40 tỷ đồng cho dự án Nâng cấp, mở rộng đường từ khu công nghiệp Việt Kiều kết nối với khu vực công nghiệp Minh Hưng Sikico huyện Hớn Quản (dự án không vướng GPMB và giải ngân tốt).

- Bổ sung vốn 36 tỷ đồng cho dự án Xây dựng tuyến đường từ khu quy hoạch trung tâm hành chính xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú kết nối với khu công nghiệp và dân cư Đồng Phú (dự án không vướng GPMB và giải ngân tốt).

## 2. Vốn ngân sách địa phương:

Điều chỉnh giảm nguồn ngân sách địa phương 952 tỷ 857 triệu đồng, trong đó giảm tiền sử dụng đất khối tỉnh 1.052 tỷ 857 triệu đồng do hụt thu và tăng tiền xô số kiến thiết 100 tỷ đồng. Các dự án giảm vốn chủ yếu do vướng GPMB, chưa đấu thầu, không có khả năng giải ngân hết số vốn được giao.

### 3. Phương án phân bổ:

**5.066 tỷ 774 triệu đồng.**

#### 3.1. Vốn ngân sách địa phương:

**4.068 tỷ 653 triệu đồng.**

Bao gồm:

a) Vốn xây dựng cơ bản tập trung: 502 tỷ 210 triệu đồng.

Trong đó:

- Vốn phân cấp huyện, thị xã, thành phố: 276 tỷ đồng.

- Vốn thực hiện dự án: 226 tỷ 210 triệu đồng.

+ Dự án chuyển tiếp: 199 tỷ 630 triệu đồng.

+ Dự án khởi công mới: 26 tỷ 580 triệu đồng.

b) Vốn đầu tư từ nguồn sử dụng đất: 2.462 tỷ 043 triệu đồng.

Trong đó:

- Vốn phân cấp huyện, thị xã, thành phố: 1.533 tỷ 700 triệu đồng.

- Vốn thực hiện dự án: 928 tỷ 343 triệu đồng.

+ Dự án chuyển tiếp: 907 tỷ 693 triệu đồng.

+ Dự án khởi công mới: 20 tỷ 650 triệu đồng.

c) Vốn đầu tư từ nguồn xô số kiến thiết: 1.080 tỷ đồng.

Trong đó:

- Trả nợ vay ODA: 16 tỷ 360 triệu đồng.

- Vốn thực hiện dự án: 792 tỷ 872 triệu đồng.

+ Dự án chuyển tiếp: 737 tỷ 872 triệu đồng.

+ Dự án khởi công mới: 55 tỷ đồng.

- Chương trình MTQG nông thôn mới: 200 tỷ đồng.

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 17 tỷ đồng.

- Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 20 tỷ đồng

- Vốn chuẩn bị đầu tư: 4 tỷ 900 triệu đồng

- Vốn tắt toán các công trình quyết toán: 28 tỷ 868 triệu đồng.

Riêng nguồn thu xổ số kiến thiết bố trí cho lĩnh vực giáo dục, đào tạo và y tế là 540 tỷ 250 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 50,02%; bố trí vốn cho xây dựng nông thôn mới là 200 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 18,52% đảm bảo không thấp hơn quy định của trung ương.

d) Vốn đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương: 24 tỷ 400 triệu đồng.

(Kèm theo Biểu số 1, phụ lục 1.1; 1.2; 1.3; 1.4)

**3.2. Vốn ngân sách trung ương (vốn trong nước): 998 tỷ 121 triệu đồng.**

a) Chương trình mục tiêu quốc gia: 354 tỷ 121 triệu đồng.

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 149 tỷ 080 triệu đồng.

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 3 tỷ 079 triệu đồng.

- Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 201 tỷ 962 triệu đồng.

b) Các chương trình mục tiêu: 470 tỷ đồng.

Trong đó:

- Dự án chuyển tiếp: 470 tỷ đồng.

c) Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội: 174 tỷ đồng.

- Dự án khởi công mới: 174 tỷ đồng.

(chi tiết tại biểu số 2, phụ lục 2.1)

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày ... tháng ... năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTTU, TTHĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Thị Hằng**